

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:36/2018/HSST

Ngày: 07-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diện

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Giản

Bà Trịnh Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Duy C1 (tên gọi khác là Trần Duy C1), sinh năm 1976 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số A đường C, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: K (đã chết) và bà: T, sinh năm 1943; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ ngày 26-11-2017, chuyển tạm giam từ ngày 29-11-2017; có mặt.

- Người làm chứng: Chị N, anh L, anh C (Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa; vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26-11-2017, tại khu vực trước cổng Công ty B đường L, phường T, thành phố N, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Nam Định phát hiện Trần Duy C1 đang bán chất nghi là ma túy cho

Vũ Ngọc C, sinh năm 1963, trú tại: số C đường V, phường B, thành phố N. Tổ công tác đã thu giữ trên tay phải C 01 gói nhỏ giấy màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (C khai là Heroine) và 01 điện thoại di động Nokia màu đen đã cũ, thu giữ của C 50.000 (năm mươi nghìn) đồng (C khai là tiền công bán ma túy cho C) và 01 điện thoại di động Nokia đã cũ. Tổ công tác tiến hành lập biên bản niêm phong đưa C1, C cùng người làm chứng về trụ sở lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang theo quy định của pháp luật.

Bản Kết luận giám định số 928/GĐKTHS ngày 28-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: mẫu bột dạng cục màu trắng niêm phong trưng cầu giám định là chất ma túy, loại chất ma túy là Heroine, khối lượng 0,020 (không phẩy không hai không) gam.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Ngọc C đã khai nhận hành vi mua trái phép chất ma túy của C1 để sử dụng; Trần Duy C1 khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho C như sau: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26-11-2017, C1 đang ở nhà thì C gọi điện nhờ mua hộ 01 gói Heroine với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng và hứa trả công là 50.000 (năm mươi nghìn) đồng. C1 đồng ý và hẹn C đến khu vực trước cổng Công ty B đường L, phường T, thành phố N để giao dịch. Sau đó C1 đi bộ đến gặp C nhận 100.000 (một trăm nghìn) đồng, và đi tiếp đến khu vực phường T, thành phố N mua của một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng cầm trên tay phải đi về điểm hẹn đưa cho C và nhận 50.000 (năm mươi nghìn) đồng tiền công như đã thỏa thuận thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 05-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Trần Duy C1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy C1 khai: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 26-11-2017, Vũ Ngọc C gọi điện nhờ bị cáo mua hộ 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng và hứa trả công 50.000 đồng. Bị cáo gặp C nhận 100.000 đồng, và đi tiếp đến khu vực phường T, thành phố N mua của một người đàn ông không rõ lai lịch 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng cầm trên tay phải đi về điểm hẹn đưa cho C và nhận của C 50.000 đồng tiền công như đã thỏa thuận thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ và niêm phong gói ma túy, đồng thời thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 50.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo tù 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng sung quỹ nhà nước; áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ kết luận: Ngày 26-11-2017, bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Vũ Ngọc C, loại ma túy là Heroine, khối lượng 0,020 (không phải không hai không) gam, thu lợi số tiền 50.000 đồng. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết ma túy là chất do Nhà nước độc quyền quản lý nhưng vì mục đích tư lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng tệ nạn ma túy, là nguyên nhân dẫn tới nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, số tiền thu lợi bất chính không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ sau khi giám định hoàn lại là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại Nokia màu đen đã cũ bị cáo dùng vào việc phạm tội và 50.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[6] Đối với Vũ Ngọc C có hành vi mua trái phép chất ma túy để sử dụng không cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Nam Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính và trả lại C 01 điện thoại tạm giữ của C; đối với đối tượng đã bán

gói ma túy cho C1, tài liệu điều tra chưa đủ căn cứ kết luận nên cơ quan điều tra tách ra để xác minh, xử lý sau là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Duy C1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Duy C1 (tên gọi khác là Trần Duy C1) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Duy C1 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 26-11-2017.

2. Xử lý vật chứng: **Tịch thu, tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 928/GĐKTHS; tịch thu, sung quỹ nhà nước** 01 điện thoại Nokia và số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng thu giữ của bị cáo (chi tiết vật chứng ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 05-02-2018).

3. Án phí: Bị cáo Trần Duy C1 phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trần Duy C1 được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án + VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Điện